

Số: **26/2025/QĐST-DS**

S, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 275/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP S**; địa chỉ trụ sở chính: Lầu H, 2 N, phường H, quận C, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thanh H - chức vụ: Giám Đốc Chi Nhánh Đ (Theo quyết định ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản tham gia tố tụng số 3524/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S)

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lý Thị H1, Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo giấy ủy quyền ngày 30/09/2024 của Giám đốc chi nhánh Đ Ngân hàng TMCP S).

Địa chỉ nhận thông báo: A B, quận H, Đ . - *Bị đơn:* **Ông Lê Minh Trung N**, sinh năm 1986; Địa chỉ: A N, phường N, quận S, thành phố Đ.

Đ

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Lê Minh Trung N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là: 322.247.930 đồng (Bằng chữ: *Ba trăm hai mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm ba mươi đồng*). trong đó:
+ Tổng 02 khoản thẻ dư nợ: 224.273.706 đồng

+ Tổng 2 khoản thẻ lãi quá hạn: 97.974.224 đồng (lãi tạm tính đến ngày 20/02/2025)

Và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 21/02/2025 theo mức lãi suất do các bên đã thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng đã ký kết nêu trên cho đến khi ông Lê Minh Trung N thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP S.

* Thời gian thanh toán cụ thể như sau: Vào ngày 10 hàng tháng, thời gian bắt đầu từ tháng 4 năm 2025 đến tháng 02 năm 2026 mỗi tháng ông N có nghĩa vụ đóng số tiền 10.000.000 đồng (số tiền này sẽ được trừ vào số tiền gốc). Đến ngày 20/02/2026 ông N sẽ tất toán số tiền gốc còn lại là 112.273.706 đồng (*Một trăm mười hai triệu, hai trăm bảy mươi ba ngàn, bảy trăm lẻ sáu đồng*) và khoản lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký.

2. Trường hợp đến hạn thanh toán mà ông Lê Minh Trung N không thực hiện nghĩa vụ theo đúng sự thỏa thuận đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn đều được quyền yêu cầu thi hành án.

3. Án phí DS-ST: 8.056.198 đồng (*Tám triệu không trăm năm mươi sáu nghìn một trăm chín mươi tám đồng*) ông Lê Minh Trung N phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 7.060.493 đồng (*Bảy triệu, không trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm chín mươi ba đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003034 ngày 06/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận S - Đ;
- Chi cục THA dân sự quận S - Đ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Dương Thị Kim Nhung